



**ỦY BAN NHÂN DÂN
PHƯỜNG SỞ DẦU**

QUY TRÌNH

Đăng ký khai sinh lưu động

MÃ SỐ : QT.TP.06
LẦN BAN HÀNH : 04/00
NGÀY BAN HÀNH : 09/8/2023

	SOẠN THẢO	SOÁT XÉT	PHÊ DUYỆT
Họ và tên	Nguyễn Thị Huyền	Bùi Thị Giang	Đoàn Tiến Luật
Chữ ký			
Chức vụ	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Phó Chủ tịch	Chủ tịch

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh lưu động	Mã hiệu: QT.TP.06 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
-------------------------------	---	--

MỤC LỤC

- SỬA ĐỔI TÀI LIỆU
1. MỤC ĐÍCH
 2. PHẠM VI
 3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN
 4. ĐỊNH NGHĨA/VIẾT TẮT
 5. NỘI DUNG
 6. BIỂU MẪU
 7. HỒ SƠ CẦN LƯU

UBND PHƯỜNG SỞ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh lưu động	Mã hiệu: QT.TP.06 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
-------------------------------	---	--

1. MỤC ĐÍCH

Quy định cách thức, trình tự thực hiện thủ tục về Đăng ký khai sinh lưu động thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng. .

2. PHẠM VI

Quy trình áp dụng cho việc giải quyết thủ tục hành chính: Đăng ký khai sinh lưu động được giải quyết bởi UBND phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

3. TÀI LIỆU VIỆN DẪN

- Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015.
- Mô hình hệ thống quản lý chất lượng của UBND phường Sở Dầu.
- Quy trình QT.MC.01
- Các tài liệu khác theo quy định tại mục 5.1

4. ĐỊNH NGHĨA/ VIẾT TẮT

- UBND: Ủy ban nhân dân
- TTHC: Thủ tục hành chính
- BP.TN&TKQ: Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả

5. NỘI DUNG QUY TRÌNH

5.1. CƠ SỞ PHÁP LÝ

- Luật Hộ tịch năm 2014;
- Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;
- Nghị định số 123/2015/NĐ-CP ngày 15/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Hộ tịch;
- Nghị định số 104/2022/NĐ-CP ngày 21/12/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến việc nộp, xuất trình sổ hộ khẩu, sổ tạm trú giấy khi thực hiện thủ tục hành chính, cung cấp dịch vụ công;
- Thông tư số 106/2021/TT-BTC ngày 26/11/2021 của Bộ tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29/11/2019 của Bộ Tài chính hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

5.2. THÀNH PHẦN HỒ SƠ

5.2.1 Giấy tờ phải xuất trình:

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh lưu động	Mã hiệu: QT.TP.06 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
-------------------------------	---	--

TT	Tên hồ sơ	Ghi chú
1.	Hộ chiếu/chứng minh nhân dân/thẻ căn cước công dân hoặc các giấy tờ khác có dán ảnh và thông tin cá nhân do cơ quan có thẩm quyền cấp, còn giá trị sử dụng để chứng minh về nhân thân của người yêu cầu đăng ký khai sinh.	
2.	Giấy tờ chứng minh nơi cư trú để chứng minh thẩm quyền đăng ký khai sinh; trường hợp cha, mẹ của trẻ đã đăng ký kết hôn thì phải xuất trình Giấy chứng nhận kết hôn (trong giai đoạn Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư và Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc chưa được xây dựng xong và thực hiện thống nhất trên toàn quốc).	

5.2.2 Giấy tờ phải nộp:

TT	Tên hồ sơ	Số lượng	Ghi chú
1.	Tờ khai đăng ký khai sinh theo mẫu.	01 bộ	
2.	Bản chính Giấy chứng sinh; trường hợp không có Giấy chứng sinh thì nộp văn bản của người làm chứng xác nhận về việc sinh; nếu không có người làm chứng thì phải có giấy cam đoan về việc sinh.		
3.	Trường hợp khai sinh cho trẻ em sinh ra do mang thai hộ phải có văn bản xác nhận của cơ sở y tế đã thực hiện kỹ thuật hỗ trợ sinh sản cho việc mang thai hộ.		

5.3. NƠI TIẾP NHẬN, TRẢ KẾT QUẢ, THỜI GIAN VÀ LỆ PHÍ

Nơi tiếp nhận và trả kết quả	Thời gian xử lý	Phí, Lệ phí
Điểm đăng ký lưu động phường Sỏ Dầu	05 ngày làm việc.	Lệ phí: - Đăng ký khai sinh đúng hạn: miễn. - Đăng ký khai sinh quá hạn: 8.000 đồng (miễn lệ phí cho người thuộc gia đình có công với cách mạng,

UBND PHƯỜNG SỎ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh lưu động	Mã hiệu: QT.TP.06 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
-------------------------------	---	--

		thuộc hộ nghèo; người khuyết tật).
--	--	------------------------------------

5.4. TRÌNH TỰ XỬ LÝ CÔNG VIỆC

Trình tự	Trách nhiệm	Thời gian	Biểu mẫu/ Kết quả
Bước 1: Chuẩn bị, hướng dẫn, kiểm tra và tiến nhân hồ sơ			
- Công chức tư pháp - hộ tịch cấp phường được giao nhiệm vụ đăng ký khai sinh lưu động có trách nhiệm chuẩn bị đầy đủ mẫu Tờ khai đăng ký khai sinh, giấy tờ hộ tịch và điều kiện cần thiết để thực hiện đăng ký lưu động tại nhà riêng hoặc tại địa điểm tổ chức đăng ký lưu động, bảo đảm thuận lợi cho người dân. - Tại địa điểm đăng ký hộ tịch lưu động, công chức tư pháp - hộ tịch hướng dẫn người yêu cầu điền đầy đủ thông tin trong Tờ khai đăng ký khai sinh; kiểm tra các giấy tờ làm cơ sở cho việc đăng ký khai sinh.	Công dân, Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Giờ hành chính, tối đa ½ ngày	Tờ khai đăng ký khai sinh, Phiếu tiếp nhận và hẹn tra kết quả
Bước 2: Xử lý thủ tục hành chính			
- Công chức tư pháp - hộ tịch báo cáo Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp phường. Trường hợp Chủ tịch Ủy ban nhân dân đồng ý giải quyết thì ký Giấy khai sinh cấp cho người có yêu cầu.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch, Chủ tịch UBND phường	Tối đa 1,5 ngày làm việc kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ	Giấy khai sinh
Bước 3: Trả kết quả			
- Công chức tư pháp - hộ tịch đem theo Giấy khai sinh và Sổ đăng ký khai sinh để trả kết quả cho người có yêu cầu tại địa điểm đăng ký lưu động; - Công chức tư pháp - hộ tịch ghi nội dung đăng ký vào Sổ đăng ký khai sinh, cùng người yêu cầu ký Sổ theo quy định. Tại mục “Ghi chú” trong Sổ đăng ký khai sinh ghi rõ “Đăng ký lưu động”.	Công chức Tư pháp – Hộ tịch	Không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày Chủ tịch UBND phường ký giấy khai sinh (05 ngày kể từ ngày tiếp nhận đủ hồ sơ)	Sổ đăng ký khai sinh, Giấy khai sinh

UBND PHƯỜNG SỞ DẦU	QUY TRÌNH Đăng ký khai sinh lưu động	Mã hiệu: QT.TP.06 Lần ban hành: 04/00 Ngày ban hành: 09/8/2023
-------------------------------	---	--

Phiếu theo dõi quá trình xử lý công việc (BM.MC.01.05) phải được thực hiện tại từng bước công việc của mục 5.4.

Trường hợp người yêu cầu không biết chữ thì công chức tư pháp - hộ tịch trực tiếp ghi Tờ khai, sau đó đọc cho người yêu cầu nghe lại nội dung và hướng dẫn người đó điền chỉ vào Tờ khai. Khi trả kết quả đăng ký hộ tịch, công chức tư pháp - hộ tịch phải đọc lại nội dung giấy tờ hộ tịch cho người yêu cầu nghe và hướng dẫn người đó điền chỉ vào Sổ hộ tịch.

6. BIỂU MẪU

TT	Mã hiệu	Tên biểu mẫu
Các biểu mẫu theo Thông tư số 04/2022/TT-BTP		
1.	Theo phụ lục 5	Tờ khai đăng ký khai sinh
2.	Theo phụ lục 2	Sổ đăng ký khai sinh
3.	Theo phụ lục 1	Giấy khai sinh

7. HỒ SƠ LƯU

TT	Hồ sơ lưu
1.	Tờ khai đăng ký khai sinh
2.	Sổ đăng ký khai sinh
3.	Giấy khai sinh
4.	Các hồ sơ khác cần lưu theo mục 5.2
5.	Các biểu mẫu khác theo QT.MC.01 - Quy trình giải quyết thủ tục hành chính

Lưu ý: Lưu tại bộ phận tư pháp hộ tịch 02 năm, sau đó chuyển lưu trữ chung cơ quan theo quy định. Việc lưu trữ các báo cáo, hồ sơ, sổ sách được thực hiện theo quy định của pháp luật về lưu trữ và pháp luật có liên quan.